

Số: 06 /TM - BVĐK

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 07 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty, đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ theo tình trạng máy tính, hệ thống mạng của bệnh viện và nhu cầu nâng cấp của các khoa phòng.

Hiện nay Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 đang xây dựng kế hoạch mua sắm để bảo trì, sửa chữa, nâng cấp máy tính, hệ thống mạng. Bệnh viện kính mời các đơn vị cung ứng có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá gói Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp máy tính, hệ thống mạng tháng 07/2025 (Có danh mục chi tiết đính kèm).

Thời hạn hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày nhận báo giá.

Thời gian nhận báo giá: Trước 16 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 07 năm 2025

Bản cứng đóng dấu gửi về địa chỉ : Phòng Công nghệ thông tin, Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 – Đường Lê Lợi, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh (SĐT: 02048511669).

Bản Scan có đóng dấu gửi về địa chỉ : phongcntt.dkbn1@gmail.com

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website BVĐK (đăng thông báo);
- Lưu: VT, CNTT.

GIÁM ĐỐC



Thân Trọng Hưng



DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Thư mời số /TPB/ĐK ngày /07/2025 của Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1)

STT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Mainboard	Socket: LGA 1200 Kích thước: mATX Khe cắm RAM: 2 khe (Tối đa 64GB) Khe cắm mở rộng: 1x PCI-E x16 slot, 1x PCI-E x1 slot Khe cắm ổ cứng: 1x M.2, 4x SATA 6G	Chiếc	6
2	CPU	Socket: LGA 1200 Số lõi: 2 / Số luồng: 4 Tần số turbo tối đa: 4.1 GHz Bộ nhớ đệm: 4 MB Intel® Smart Cache Công suất cơ bản của bộ xử lý: 58W Dung lượng bộ nhớ tối đa : 128 GB	Chiếc	6
3	DRam	Dung lượng: 8GB Bus: 3200MHz (PC4-25600) Độ trễ: CL16 Điện áp: 1.35V Tản nhiệt: Có	Chiếc	6
4	SSD	Dung lượng: 128GB SSD SATA III 6Gbs Tốc độ đọc: 520 Mb/s Tốc độ ghi: 450Mb/s	Chiếc	16
5	SSD	Dung lượng: 512GB SSD SATA III 6Gbs Tốc độ đọc: 520 Mb/s Tốc độ ghi: 450Mb/s	Chiếc	2
6	Bàn phím	Kiểu kết nối: Bàn phím có dây Kiểu kết nối: USB 2.0 Chiều dài dây: 1.8m Kích thước: 118x61x38.4mm Full 104 phím	Chiếc	7
7	Chuột	Kiểu kết nối: Chuột có dây Kiểu kết nối: USB 2.0 Sensor: ATC7515 DPI: 1000 Polling rate: 100Hz	Chiếc	11
8	Nguồn	Công suất : 250W Quạt hệ thống : 1 quạt 12cm Kích thước 150 x 85 x 140(mm) Output: +12V 17A (204W)	Chiếc	7
9	Switch	Tốc độ LAN: Gigabit (1000Mbps) Cổng kết nối: 5 cổng RJ45 Gigabit Auto-Negotiation, hỗ trợ MDI/MDIX tự động	Chiếc	17



10	Đầu mạng	Số lượng 100 đầu/túi Cho phép truyền tải internet với tốc độ Gigabit Chân tiếp xúc được làm bằng hợp kim đồng mạ vàng	Túi	1
11	Hộp test mạng	Loại cáp: cáp điện thoại RJ11 và cáp mạng LAN RJ45. Kết nối: Ethernet Cat5, Ethernet Cat5e, Ethernet Cat6, Ethernet Cat - RJ11 6P và RJ45 8P	Cái	2
12	Kìm bấm mạng	Tính năng: Cắt/ Tuốt/ Bấm dây mạng RJ45 Cat5/5e/6 8P và RJ11 6P Chất liệu: Thép Carbon SK5 Chất liệu tay cầm: Nhựa TPR+PP	Cái	2
13	Hub USB	Mở rộng 4 cổng USB 2.0 Tốc độ truyền dữ liệu : 480Mbps	Cái	8
14	Đầu in máy in barcode	- Độ phân giải: 203dpi - Công nghệ in nhiệt: trực tiếp - In chiều rộng: 80 mm - Đạt tốc độ: 127 mm/s - Dùng chung cho máy: XP-350BM, XP-370B, XP-370BN,...	Chiếc	2

